TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:28/2020/HS-ST
Ngày 23/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lạc
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Văn Bình
2. Ông Nguyễn Duy Việt
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Duyên là thư ký TAND huyện Hạ Hòa.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN Q, sinh năm 1984 tại T, huyện T, Nam Định; nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Phạm Văn T, sinh năm 1958 và bà: Đinh Thị T, sinh năm 1956; có vợ: Đào Thị H, sinh năm 1991 có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. (Có mặt).

Bị hại:

1 - Anh Dương Đức L, sinh năm 1967 (đã chết)

Địa chỉ: Khu 3 xã V, huyện H, tỉnh Phú thọ

2 - Anh Dương Đức C, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 2 xã V, huyện H, tỉnh Phú thọ

Đại diện hợp pháp của anh L:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1971 (vợ anh L) (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 3 xã V, huyện H, tỉnh Phú thọ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1 - UBND xã B, huyện H, tỉnh Phú thọ do ông Phạm Duy C – Phó Chủ tịch UBND xã đại diện (Vắng mặt)

2 - Ông Nguyễn Duy Tiến D, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 6 xã B, huyện H, tỉnh Phú thọ

Bị đơn dân sự:

1 - Công ty Cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái

Trụ sở Công ty: Khu công nghiệp phía Nam - xã V, Thành phố Y, tỉnh Yên Bái do ông Hoàng Văn T, sinh năm 1975 - Chức vụ: Giám đốc đại diện (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt theo bản cáo trạng số 30/CT-VKSHH ngày 08/7/2020 của VKSND huyện Hạ Hòa đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn Q tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự:

Tháng 9 năm 2017, Phạm Văn Q sinh năm 1984 ở xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định ký hợp đồng lái xe thuê cho công ty Cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái, trụ sở đóng tại khu công nghiệp phía Nam thuộc xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, (Q có giấy phép lái xe hạng FC số 360116361276 có hiệu lực đến ngày 07/05/2021). Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, Q điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 21C-051.39 kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 21R-001.23 đi từ khu công nghiệp Đồng Văn thuộc tỉnh Hà Nam theo đường Quốc lộ 32C lên tỉnh Yên Bái để chở hàng. Khoảng 13 giờ cùng ngày xe đi đến km 63+200. Khi đi qua cầu Ngòi Lao thuộc khu 6 xã B, huyện H, do buồn ngủ nên Q lái xe đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình. Ngay sau đó giật mình mở mắt ra quan sát thì phát hiện phía trước có xe mô tô BKS 19X1-9450 do anh Dương Đức C sinh năm 1980 ở khu 2 xã V, huyện H điều khiển, phía sau chở anh Dương Đức L sinh năm 1967 đang đi hướng ngược chiều đến, (anh L là anh trai anh C). Q đạp phanh, đánh lái sang trái để tránh xe mô tô nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu xe ô tô va chạm với phần sau bên trái của xe mô tô do anh C điều khiển. Hậu quả: Xe ô tô bị lao xuống ruộng phía bên trái theo chiều đi của Q. Xe mô tô bị đâm đổ xuống ta luy sát mép ruộng, (vị trí gần xe ô tô). Anh C và anh L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Hạ Hòa. Cùng ngày anh L tử vong.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện, khám nghiệm tử thi. Kết quả khám nghiệm thu được như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hướng khám nghiệm từ Hà Nội đi Yên Bái. Lấy mép vạch sơn kẻ liền sát mép đường trái làm chuẩn để tiến hành đo đạc.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thuộc km 63+200, ngã ba giao cắt giữa Quốc lộ 32C và Quốc lộ 70B thuộc khu 6 xã B, huyện H. Mặt đường xe chạy rộng 7,3m, trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, lề đường bên trái rộng 50cm, tiếp giáp là lề đất cỏ mọc rộng 2,5m, tiếp giáp là ta luy âm, phía dưới là ruộng lúa. Vị trí xảy ra tai nạn ở phần đường xe chạy bên trái theo hướng khám nghiệm. Tại hiện trường, trên phần đường bên trái theo hướng khám

nghiệm phát hiện 9 dấu vết liên quan đến vụ tai nạn được đánh dấu từ số (01) đến số (09). Kết quả đo đạc xác định như sau:

Số (01) là vết phanh hình cung kích thước dài 38m, rộng 53cm, hướng từ phải sang trái. Đầu vết phanh cách mép vạch sơn 1,15m, điểm cuối vết phanh nằm trên lề đất, đo vào mép vạch sơn là 3m.

Số (02) là vết phanh hình cung kích thước dài 37,6m, rộng 45cm, hướng từ phải sang trái. Đầu vết phanh cách mép vạch sơn 2,95m, cách đầu vết phanh số (01) 2,60m, cuối vết phanh cách mép vạch sơn 2,40m.

Số (03) là vết phanh hình cung kích thước dài 27,2m, rộng 50cm, hướng từ phải sang trái đè lên vết phanh số (02). Đầu vết phanh cách mép vạch sơn 2,9m, cuối vết phanh cách mép vạch sơn 1m.

Số (04) là vết phanh hình cung có kích thước dài 27,5m, rộng 50cm, hướng từ phải sang trái, đè lên vết phanh số (01). Đầu vết phanh cách mép vạch sơn 1,2m, cuối vết phanh nằm trên mép vạch sơn.

Số (05) là xe ô tô đầu kéo BKS 21C-051.39 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 21R-001.23. Đầu xe ô tô nằm dưới phần ruộng bên trái, sơ mi rơ móoc một phần nằm dưới ruộng, một phần nằm trên bãi cỏ và taluy ngoài lề đường trái.

Số (06) là xe mô tô BKS 19X1-9450 bị đổ nghiêng sang bên phải nằm ở phần ta luy ngoài lề đường trái, đầu xe hướng về Hà Nội, đuôi xe hướng về Yên Bái, đo từ trục sau xe bên trái vào mép vạch sơn là 4,4m.

Số (07) là bãi dịch màu nâu không rõ hình nằm trên phần ta luy ngoài mép đường trái, chỗ dài nhất là 20cm, rộng nhất là 10cm. Tâm bãi dịch cách trục sau bên trái xe mô tô biển số 19X-9450 là 4,85m, đo vào mép vạch sơn là 6,15m.

Số (08) là vùng mảnh nhựa vỡ nằm dải rác trên lề đất bên ngoài mép đường trái. Kích thước dài nhất là 2m, rộng nhất 1,8m.

Số (09) là vết dịch màu nâu đỏ không rõ hình nằm trên thành mương nước sát mép ruộng. Kích thước dài nhất 50cm, rộng nhất 5cm, cách trục số 3 bên trái xe ô tô biển số 21C-051.39 là 1m. Đo từ tâm vết dịch này vào mép vạch sơn là 8,65m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô BKS 19X1-9450:

Về giấy tờ: Xe có đăng ký xe.

Về dấu vết trên phương tiện: Gương phải bị đẩy cong từ phải sang trái, gương trái bị bung dời khỏi vị trí, đèn xi nhan bên trái và bên phải bị bung vỡ, phần nhựa sườn xe bên trái bị nứt vỡ.

Sau khi khám nghiệm, Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản đối với những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô Honda Wave BKS 19X1-9450. Hội đồng định giá tài sản huyện Hạ Hòa kết luận: 01 gương trái trị giá 50.000đ, 01 gương phải trị giá 50.000đ, 02 núm cao su để chân trước trị giá 80.000đ, 01 ốp sườn trái trị giá 215.000đ, 01 đèn xi nhan bên phải trị giá 30.000đ. Tổng thiệt hại trị giá: 425.000đ.

- Xe ô tô đầu kéo BKS 21C-051.39 kéo theo sơ mi rơ móc biển số 21R-001.23:

Về giấy tờ: Xe ô tô đầu kéo có đăng kí xe và giấy chứng nhận kiểm định có thời hạn đến ngày 19/3/2020; sơ mi rơ móoc có đăng kí và giấy chứng nhận kiểm định đến ngày 19/3/2020; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự có thời hạn đến ngày 27/3/2020.

Về dấu vết trên phương tiện: Phần mặt nạ trước đầu xe ô tô phía góc dưới bên trái có vết chà xát, bề mặt bám dính chất màu đỏ kích thước rộng 2,5cm, dài 8,5cm, hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải. Ốp tai xe bên trái có vết chà xát hướng từ phải sang trái, kích thước dài 15cm, rộng 3,5cm. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị bung vỡ. Ốp đèn xe bên trái bị bung vỡ. Cản trước đầu xe bị móp méo hướng từ trước về sau.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của anh Dương Đức L. Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ tổ chức khám nghiệm tử thi xác định:

"....

Dập nát toàn bộ xương cẳng chân trái.

Gãy 1/3 xương đùi bên trái.

Vết thương rách da vùng giữa trán tụ máu, vỡ xương trán lan xuống nền sọ, chảy máu qua đường vỡ xương".

Tại bản KLGĐ pháp y tử thi số 75/PC09-PY ngày 31/3/2020 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"*Nguyên nhân chết của ông Dương Đức L là do đa chấn thương (Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, dập nát xương cẳng chân, gãy xương đùi...)".*

Ngày 12/4/2020, Cơ quan điều tra trưng cầu giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Dương Đức C. Tuy nhiên anh C từ chối giám định. Cơ quan điều tra đã ra quyết định dẫn giải nhưng anh C từ chối không đi giám định.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi của Phạm Văn Q điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều dẫn đến đâm vào xe mô tô biển số 19X1-9450 do anh Dương Đức C điều khiển đang đi đúng phần đường. Hành vi của Phạm Văn Q đã vi phạm khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hạ Hòa giữ nguyên quyết định truy tố, khẳng định bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng. Đề nghị:

- Về tội danh: đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của BLHS.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1 điều 51; Điều 36 của BLHS: phạt Phạm Văn Q 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ một phần thu nhập 05% x 3.000.000đ = 150.000đ/ tháng để sung quỹ nhà nước.

Trong trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về dân sự: không.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS xác nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa trả lại cho công ty cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái xe ô tô đầu kéo BKS 21C-051.39 kéo theo sơ mi rơ móoc BKS 21R-001.23 cùng toàn bộ giấy tờ xe; trả lại cho gia đình anh L xe mô tô BKS 19X1-9450 cùng toàn bộ giấy tờ xe; trả cho anh C 01 mũ bảo hiểm;Viện KSND huyện Hạ Hòa trả lại 01 giấy phép lái xe số 360116361276 cho Phạm Văn Q là hợp pháp.

- Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phạm Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 06/3/2020, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 06/3/2020, Phạm Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 21C-051.39 kéo theo sơ mi rơ móc biển số 21R-001.23 đi trên Quốc lộ 32C hướng từ Hà Nội lên tỉnh Yên Bái. Khi đến km 63+200 thuộc khu 6 xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ, Q điều khiển xe đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều dẫn đến đâm vào xe mô tô BKS 19X1-9450 do anh Dương Đức C điều khiển đi hướng ngược chiều đang đi đúng phần đường. Sau xe anh C chở anh Dương Đức L. Hậu quả: anh C bị thương, anh L tử vong, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 425.000đ. Hành vi nêu trên của Phạm Văn Q đã vi phạm khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn Quảng đủ yếu tố cấu thành tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" . Tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 260 của BLHS.

Điều 260 – BLHS quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;..."

VKSND huyện Hạ Hòa truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm an toàn công cộng, hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe của nhân dân. Do đó vụ án cần được đưa ra xét xử thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo Phạm Văn Q được xác định không có tiền án, tiền sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý do cẩu thả, bị cáo đã không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó. Hành vi của bị cáo đã gây hậu quả làm 01 người chết, xâm phạm an toàn giao thông đối với những người tham gia giao thông. Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội, chính vì vậy phải có một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy bị cáo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có nơi cư trú ổn định, do vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện trở thành con người lương thiện có ích cho xã hội. HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Văn Q.

Tại khoản 3 điều 36 của BLHS quy định trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Xét thấy bị cáo Q ký hợp đồng lái xe cho Công ty cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái với mức thu nhập hàng tháng là 3.000.000đ. Cần khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Q để sung quỹ nhà nước. Cụ thể: 3.000.000đ /tháng x 5%= 150.000đ /tháng. Số tiền trên bị cáo Q phải thực hiện hàng tháng trong thời gian chấp hành án.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: HĐXX xem xét cho bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1 điều 51– BLHS đó là bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự quy định: người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo Q là lao động chính trong gia đình, công việc lái xe là nguồn thu nhập chính để bị cáo sinh sống và phụ giúp gia đình, do vậy HĐXX xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Văn Q.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn Q đã gây ra hậu quả làm anh Dương Đức L bị chết, anh Dương Đức C bị thương, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 425.000đ. Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Q và gia đình đã cùng với đại diện Công ty tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Cụ thể:

Bị cáo Q đã bồi thường cho người bị tử vong (anh Dương Đức L) tổng số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo văn bản lập ngày 01/4/2020 và ngày 13/4/2020; hỗ trợ chi phí điều trị cho anh Dương Đức C tổng số tiền là 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng) theo văn bản lập ngày 25/3/2020. Đại diện Công ty cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái khắc phục hậu quả do kênh mương bị hư hỏng cho UBND xã B, huyện H số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) và ruộng lúa của ông D số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên bản thỏa thuận ngày 18/3/2020. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong, HĐXX không đặt ra để giải quyết trong vụ án này.

Riêng chiếc xe mô tô BKS 19X1-9450 của anh L bị hư hỏng, giá trị bị thiệt hại là 425.000đ, đại diện hợp pháp của anh L không yêu cầu bồi thường, HĐXX không đặt ra để giải quyết.

Đại diện Công ty cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái xác nhận đã hỗ trợ số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) cho bị cáo Q để bồi thường cho bị hại. Số tiền này Công ty không yêu cầu bị cáo Q phải trả lại, HĐXX không đặt ra để giải quyết.

Về thương tích của anh Dương Đức C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh C, tuy nhiên anh C từ chối giám định. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định dẫn giải nhưng anh C từ chối không đi giám định. Cơ quan điều tra đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho anh C.

[7] Về xử lý vật chứng:

Công an huyện Hạ Hòa trả lại cho công ty cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái xe ô tô đầu kéo BKS 21C-051.39 kéo theo sơ mi rơ móoc BKS 21R-001.23 cùng toàn bộ giấy tờ xe; trả lại cho gia đình anh L xe mô tô BKS 19X1-9450 cùng toàn bộ giấy tờ xe; trả cho anh Dương Đức C 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu xanh; Viện KSND huyện Hạ Hòa trả lại 01 giấy phép lái xe số 360116361276 cho Phạm Văn Q là hợp pháp, cần xác nhận.

[8] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; điểm b,s khoản 1 điều 51; điều 36; khoản 1 điều 46- BLHS; khoản 3 điều 106; khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) một tháng sung quỹ nhà nước. Số tiền trên được thực hiện hàng tháng trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 5 ngày trong một tuần. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn Q.

3- Về trách nhiệm dân sự: HĐXX không đặt ra giải quyết.

4- Về xử lý vật chứng:

-Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa trả lại cho Công ty cổ phần thương mại và vận tải Yên Bái do ông Hoàng Văn T – Giám đốc đại diện nhận : 01xe ô tô đầu kéo BKS 21C-051.39 kéo theo sơ mi rơ móoc BKS 21R-001.23 ; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 8111018 của xe ô tô đầu kéo BKS 21C-05139; 01 đăng ký xe ô tô đầu kéo số 008553, BKS 21C-05139; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 8111019 của sơ mi rơ mooc BKS 21R-00123; 01 đăng ký sơ mi rơ mooc số 000417, BKS 21R-00123; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS số BB19032993 theo biên bản lập ngày 17/4/2020 là hợp pháp.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại cho chị Lê Thị H– Đại diện hợp pháp của anh L 01 xe mô tô BKS 19X1-9450; 01 đăng ký xe mô tô số 000909 mang tên Dương Đức L, BKS 19X1-9450; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 309307 mang tên Dương Đức L theo biên bản được lập ngày 20/4/2020 là hợp pháp.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại cho anh Dương Đức C 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu xanh theo biên bản lập ngày 21/4/2020 là hợp pháp.

- Xác nhận Viện KSND huyện Hạ Hòa đã trả lại 01 giấy phép lái xe số 360116361276 mang tên Phạm Văn Q cho Phạm Văn Q theo biên bản lập ngày 26/6/2020 là hợp pháp.

5- Về án phí HSST: Buộc bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo. Bị hại, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú.

Nơi nhận
- BC, BH, NLQ;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện Hạ Hòa;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp Phú Thọ;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu HS-VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Lạc